TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ P
TỈNH GIA LAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập -Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 16/2024/HSST
Ngày: 22/01/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Tô Thị Lành.
2. Ông Quách Đình Hoằng.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Phạm Quang Hoàn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai tham gia phiên toà:* Bà Ngô Thị Thúy Vinh- Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 22/01/2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 210/2023/TLST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 216/2023/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Ngô Thị D, sinh ngày 25/10/1983 tại Gia Lai; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Số 134/6 đường SVH, Tổ 02, phường HT, thành phố P, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Phật giáo; Căn cước công dân: 064183007471; Học vấn: 11/12; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô - sinh năm 1934 và bà Hồ Thị Ch (đã chết); Chồng Thái Ngọc Qg - Sinh năm 1983 (Đã ly hôn); có 03 con (lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh ngày 29/4/2022). ; Tiền án, Tiền sự: Không;

* Nhân thân:

Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 103/2001/HSPT ngày 02/4/2001 của Tòa án nhân dân tối cao tại Đà Nẵng xét xử tuyên phạt 18 năm tù về tội *"Giết người"* (theo khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 1985) và 12 tháng tù về tội *"Gây rối trật tự công cộng"* (theo khoản 1 Điều 198 Bộ luật Hình sự năm 1985). Tổng hợp hình phạt chung của 02 tội là 18 năm tù. Chấp hành án tại Trại tạm giam GT - Bộ Công an. Ngày 30/8/2010, chấp hành xong hình phạt tù (do được Đặc xá) và đã chấp hành xong các hình phạt khác đã tuyên tại bản án (bản án này đã được xóa án tích).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 297/2012/HSST ngày 26/9/2012 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Mê Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử tuyên phạt 01 năm tù về

tội *"Bắt, giữ người trái pháp luật"* (theo khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009). Chấp hành án tại Trại tạm giam GT - Bộ Công an. Ngày 05/5/2013, chấp hành xong hình phạt tù và đã chấp hành xong các hình phạt khác đã tuyên tại bản án (bản án này đã được xóa án tích).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 150/2016/HSST ngày 22/9/2016 của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xử phạt 05 năm tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* (theo khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009). Chấp hành án tại Trại tạm giam GT - Bộ Công an. Ngày 12/4/2020, chấp hành xong hình phạt tù và đã chấp hành xong các hình phạt khác đã tuyên tại bản án (bản án này đã được xóa án tích).

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 21/9/2023 cho đến nay (do đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi). Hiện đang tại ngoại. Có mặt.

Người tham gia tố tụng: Người chứng kiến: Anh Phạm Xuân Trg, sinh năm: 1961; Nơi cư trú: Tổ 02, phường HT, thành phố P, Gia Lai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Thị D sử dụng ma túy từ khoảng đầu năm 2012. Thông qua mối quan hệ xã hội, D quen biết với 01 đối tượng tên Tý (không rõ nhân thân, lai lịch) là người bán ma tuý. Vào khoảng 08 giờ ngày 18/8/2023, khi D đang đi bộ trên đường NTP, thuộc phường HT, thành phố P thì gặp Tý. Tại đây, D đã mua của Tý 06 gói nilon chứa chất ma túy đá với giá 2.000.000 đồng và được Tý cho thêm dụng cụ sử dụng ma túy. Sau đó, D mang số ma túy này về nhà ở số 134/6 đường SVH, Tổ 02, phường HT, thành phố P và đã sử dụng hết 01 gói; còn 05 gói, D cất giấu vào trong ví da với mục đích để sử dụng dần. Đến 23 giờ 30 phút ngày 28/8/2023, khi D đang ở nhà thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy - Công an thành phố P phối hợp với Công an phường HT kiểm tra, bắt quả tang; thu giữ: 01 ví da màu nâu để trong túi quần (D đang mặc trên người) cùng 05 gói nilon bên trong có chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Bị cáo sử dụng chất ma tuý từ khoảng thời gian đầu năm 2012. Thông qua các mối quan hệ xã hội, D quen biết với đối tượng tên Tý (không rõ nhân thân, lai lịch) là người bán ma túy. Vào khoảng 08 giờ ngày 18/8/2023, tại khu vực đường NTP, phường HT, thành phố P, tỉnh Gia Lai, D đã mua của đối tượng Tý 06 gói ma túy với giá 2.000.000 đồng. Sau đó, D mang về nhà ở số 134/6 đường SVH, Tổ 02, phường HT, thành phố P và D đã sử dụng hết 01 gói; 05 gói còn lại D cất giấu trong ví da với mục đích để sử dụng dần. Đến 23 giờ 30 phút ngày 28/8/2023, khi D đang ở nhà thì bị lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma túy - Công an thành phố P phối hợp với Công an phường HT bắt quả tang;

thu giữ vật chứng, gồm: 01 ví da màu nâu, 05 gói nilon bên trong có chứa chất rắn màu trắng dạng tinh thể. Dụng cụ sử dụng chất ma túy: Bị cáo sau khi sử dụng ma túy vào ngày 18/8/2023, bị caó đã làm vỡ và vứt vào thùng rác nên Cơ quan điều tra không thu giữ được, chiếc ví da màu nâu là của bị can và bị can đã sử dụng để cất giấu ma túy, không có nhu cầu nhận lại.

Tại Cáo trạng số 08/CTr-VKS ngày 11 tháng 12 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai đã truy tố Ngô Thị D về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 và Điều 50 Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017; Xử phạt bị cáo Ngô Thị D từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Qua trưng cầu giám định, tại Bản kết luận giám định số 796/KL-KTHS ngày 08/9/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai, kết luận: "Chất màu trắng dạng tinh thể trong 05 gói nilon trong bì công văn niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,6416 gam"

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về Bản kết luận giám định số 796/KLGĐ ngày 08/9/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai.

Ý kiến của người tham gia tố tụng:

- Anh Phạm Xuân Trg (Lời khai tại hồ sơ): Anh chứng kiến việc bị cáo bị bắt quả tang khi đang tàng trữ ma túy và xác nhận khi bị bắt quả tang bị cáo khai chất đang tàng trữ là ma túy để sử dụng.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo biết lỗi, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa như lời khai của người làm chứng, biên bản khám xét và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo đã tàng trữ ma túy để sử dụng. Lượng ma túy thu được của bị cáo là 0,6416 gam chất ma túy loại Methamphetamine; hành vi

của bị cáo đã phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. 2015, sửa đổi , bổ sung năm 2017.

Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai đối với bị cáo về tội danh và điều luật như cáo trạng đã nêu là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Ma tuý là chất thuộc phạm vi độc quyền quản lý của Nhà nước. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là nguy hiểm cho xã hội, hành vi này không chỉ tác động có hại trực tiếp đối với người sử dụng mà còn đối với cộng đồng xã hội. Hành vi này kéo theo nhiều tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng đến sự bình yên của cộng đồng, trật tự, an toàn xã hội. Hành vi của bị cáo phải nghiêm trị để răn đe và phòng ngừa chung đối với tội phạm.

[4]. Xét tính chất mức độ hành vi của bị cáo: Bị cáo là người sử dụng ma túy, bị cáo hiểu rõ tác hại của ma túy, nhưng vì để thỏa mãn nhu cầu bản thân, bị cáo đã tàng trữ ma túy để sử dụng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma tuý của nhà nước. Bản thân bị cáo đã nhiều lần bị kết án về các tội phạm do cố ý không lấy đó làm bài học để tu dưỡng bản thân, vừa chấp hành xong hình phạt lại tiếp tục phạm tội, thể hiện thái độ xem thường pháp luật. Do đó, cần quyết định đối với bị cáo mức án nghiêm khắc để bị cáo cải tạo bản thân là cần thiết.

[5]. Xét bị cáo quá trình điều tra và tại phiên toà đã thành khẩn khai báo, nên Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định mức hình phạt.

[6]. Hành vi phạm tội của bị cáo không thu lợi cho nên không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Đối với đối tượng nam tên Tý ở thành phố P mà bị cáo khai là người đã bán ma túy cho bị cáo, quá trình điều tra do bị cáo không biết rõ họ tên, địa chỉ của đối tượng trên, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P chưa có căn cứ xử lý là phù hợp.

[8]. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) ví da màu nâu (đã qua sử dụng) bị cáo dùng để cất giấu ma túy không còn giá trị sử dụng và 01 (một) bì công văn dán kín cùng ghi số 796/PC09 ngày 08/9/2023 có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai là những vật cấm tàng trữ, lưu hành, không còn giá trị sử dụng cần tiêu hủy.

[9]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ngô Thị D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

2. Về điều luật áp dụng:

- Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điều 50; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017;

- Căn cứ các Điểm c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 về án phí, lệ phí Tòa án;

3. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Ngô Thị D 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào chấp hành án.

4/ Các vấn đề khác:

- *Về xử lý vật chứng:* Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) ví da màu nâu (đã qua sử dụng) và 01 (một) bì công văn dán kín cùng ghi số 796/PC09 ngày 08/9/2023 có dấu niêm phong của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Gia Lai (có chữ ký và họ tên của Nguyễn Đại H, Trần Đình Ng, Bùi Sỹ Th)

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11 tháng 12 năm 2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P).

- *Về án phí:* Buộc bị cáo Ngô Thị D phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- *Về quyền kháng cáo:* Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Trg hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố P;
- Công an thành phố P;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P;
- Sở tư pháp tỉnh Gia Lai;
- UBND phường HT, TP. P, Gia Lai;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Thu Hương